

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày: 27-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sần Tài Văn

Bà Vương Kim Tám

Bà Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Cng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2026/QĐXXST-HS ngày 11/3/2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Vàng A X, sinh ngày 13/4/1998, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản HH, xã MN, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Vàng Pà D1, sinh năm 1964 và con bà Mùa Thị S2, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Hạ Thị G, sinh năm 2000 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025, tạm giam từ ngày 01/9/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

2. Bị cáo Lầu A V, sinh ngày 28/3/1984, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản A, xã XD, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Lầu Dúa D2(Đã chết) và con bà Giàng Thị K2(Đã chết); Bị cáo có vợ là Và Thị D3, sinh năm 1985 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025, tạm giam từ ngày 01/9/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

3. Bị cáo Lầu A D, sinh ngày 21/5/1986, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản B, xã XD, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Lầu Chồng D4, sinh năm 1958 và con bà Sùng Thị M, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Chá Thị K3, sinh năm 1986 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025, tạm giam từ ngày 01/9/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

4. Bị cáo Lầu A P, sinh ngày 01/01/1989, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản B, xã XD, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 3/12; Con ông Lầu Chồng D4, sinh năm 1958 và con bà Sùng Thị M, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Vàng Thị C1, sinh năm 1989 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/8/2025, tạm giam từ ngày 31/8/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

5. Bị cáo Lầu A K, sinh ngày 01/01/1987, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản A1, xã N2, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Con ông Lầu Khua X2 (Đã chết) và con bà Vàng Thị D6, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Vàng Thị D5, sinh năm 1993 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/8/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

6. Bị cáo Lầu A C, sinh ngày 10/02/1988, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản B, xã XD, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Lầu Chồng D4, sinh năm 1958 và con bà Sùng Thị M, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Vừ Thị S3, sinh năm 1992 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/8/2025, tạm giam từ ngày 31/8/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Vàng A X:** bà Cao Thị B, Trợ giúp viên pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A V:** ông Trịnh Ngọc M, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A D:** ông Ngô Đức T, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A P:** bà Mai Thị Thanh L, Trợ giúp viên pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A K:** bà Triệu Thị H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A C:** bà Nguyễn Thị B1, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Vừ Thị S3, sinh năm 1992; địa chỉ: Bản B, xã XD, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- **Người phiên dịch:** ông Sùng A X1, sinh năm 1960, địa chỉ: bản PB, phường MT, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 5/2025 đến ngày 25/8/2025, các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A P, Lầu A C, Lầu A K đã thực hiện nhiều hành vi mua bán trái phép chất ma túy và vận chuyển trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Đầu tháng 5/2025, một người nam giới tên là L, cư trú tại nước CHDCND Lào gọi điện thoại cho Vàng A X qua Facebook, thỏa thuận thuê X vận chuyển ma túy từ biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên đến các khu vực theo hướng dẫn của L. Cũng vào đầu tháng 5/2025, Lầu A V kết bạn qua Facebook với một người nam giới khoảng 45 tuổi, cư trú tại tỉnh Thái Nguyên. Ngày 10/5/2025, Vàng A X điều khiển xe mô tô đi từ nhà X đến quán cắt tóc, gọi đầu của em gái là Vàng Thị D6 tại bản TT, xã MN, tỉnh Điện Biên, gặp Lầu A V là bạn của D6, X nói với V về việc X quen biết một người nam giới cư trú ở nước Lào, có bán ma túy, V biết ai có nhu cầu mua ma túy thì X sẽ liên hệ đặt mua ma túy cùng mang bán hưởng lợi.

Khoảng giữa tháng 5/2025, người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên gọi điện thoại cho Lầu A V qua Facebook, thỏa thuận đặt mua 01 bánh Heroine, giá 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng), V thông báo cho X biết và bảo X liên hệ đặt mua 01 bánh Heroine để V bán. X gọi điện thoại cho L đặt mua 01 bánh Heroine, giá 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), V và X thỏa thuận thuê Lầu A D vận chuyển ma túy đến tỉnh Thái Nguyên, giao cho X, V mang bán. Khoảng 7 giờ ngày 03/6/2025, L thông báo cho X biết người của L đã vận chuyển 01 bánh Heroine đến biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên, L gửi số điện thoại của người vận chuyển ma túy cho X, X gọi điện thoại cho Hạng A D7 thỏa thuận thuê D7 đi đến biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên, nhận 01 bánh Heroine vận chuyển về bản HH, xã MN, tỉnh Điện Biên, giao cho X, X sẽ trả cho D7 1.000.000 đồng (một triệu đồng), X gửi số điện thoại của người giao ma túy cho D7 để D7 liên hệ. Sau đó V thỏa thuận thuê D vận chuyển 01 bánh Heroine theo xe ô tô khách từ tỉnh Điện Biên đến tỉnh Thái Nguyên, còn V, X sẽ đi một xe Khách Khác đến tỉnh Thái Nguyên để

bán bánh Heroine cho người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên, sẽ trả công cho D 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Khoảng 14 giờ ngày 04/6/2025 Lầu A D gọi điện thoại thông báo cho X biết đến đầu bán HH, xã MN, tỉnh Điện Biên nhận ma túy, X điều khiển xe mô tô từ nhà đến điểm hẹn gặp D nhận 01 bánh Heroine và trả công cho D 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Nhận được ma túy X mang về cất giấu ở gốc cây Chuối phía sau nhà rồi điều khiển xe mô tô đến quán của Vàng Thị D6, thông báo cho V biết đã nhận được 01 bánh Heroine. V thông báo cho người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên biết, người nam giới hẹn ngày 05/6/2025 V vận chuyển 01 bánh Heroine đến TT tỉnh Thái Nguyên. Sau đó V nói với X chiều ngày 05/6/2025 giao 01 bánh Heroine cho Lầu A D để D vận chuyển đến tỉnh Thái Nguyên. X điều khiển xe mô tô đi lấy 01 bánh Heroine, giao cho V tại quán của Vàng Thị D6, V cất giấu Heroine ở gầm giường trong phòng ngủ của Vàng Thị D6. Hồi 8 giờ 30 phút ngày 05/6/2025, V gọi điện thoại cho D, hẹn khoảng 14 giờ cùng ngày V, X sẽ giao 01 bánh Heroine cho D tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên thuộc phường MT, tỉnh Điện Biên. Khoảng 11 giờ cùng ngày, V lấy bánh Heroine, cất vào trong túi xách màu đen cùng X đi xe taxi từ quán của Vàng Thị D6 đến cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên gặp D trong nhà nghỉ thuộc Tổ P, phường Đ, tỉnh Điện Biên giao cho D, hẹn D vận chuyển ma túy đến tỉnh Thái Nguyên thì chờ ở phường SC, tỉnh Thái Nguyên, V, X sẽ đi một xe ô tô khách Khác đến tỉnh Thái Nguyên gặp người mua ma túy, sau khi thống nhất được vị trí giao bán ma túy, V sẽ liên hệ với D lấy 01 bánh Heroine. Chiều tối cùng ngày V, X đi xe ô tô khách đến tỉnh Thái Nguyên. Lầu A D xách túi xách màu đen chứa 01 bánh Heroine đón xe ô tô đi đến bến xe Khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội tiếp tục đón xe ô tô khách đi đến tỉnh Thái Nguyên. Sáng hôm sau D đến phường SC, tỉnh Thái Nguyên thuê một phòng nghỉ. Sáng cùng ngày V, X đi đến phường TL, tỉnh Thái Nguyên, V đã gọi điện thoại cho người nam giới thông báo vị trí của V, X. Hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày, người nam giới điều khiển xe ô tô màu xám, không rõ nhãn hiệu, biển số xe đến đón V, X, V bảo người nam giới giao tiền mua ma túy trước, người nam giới lấy 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) đưa cho V. Sau khi V, X kiểm đếm đủ tiền, V gọi điện thoại cho D, khi xác định được vị trí của D, V đã bảo người nam giới điều khiển xe ô tô quay lại gặp D, D xách túi xách màu đen chứa ma túy đi lên xe ô tô, D mở túi xách ra cho X lấy 01 bánh Heroine đưa cho V, V đưa cho người nam giới. Bán được ma túy V, X, D thuê một phòng nghỉ ở phường SC, tỉnh Thái Nguyên chia tiền bán ma túy: X lấy 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) là tiền mua 01 bánh Heroine để trả cho Lầu, còn V và X mỗi người được 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng), trả công cho D 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, V, X, D đón xe ô tô khách đi về tỉnh Điện Biên.

Lần thứ hai: Ngày 14/6/2025, người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên gọi điện cho Lầu A V, đặt mua 02 bánh Heroine, giá 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng)/ 01 bánh, vẫn với phương thức trao đổi mua bán như lần thứ nhất, V thông báo cho X biết việc người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên đặt mua ma túy, X liên lạc với L đặt mua 03 bánh Heroine và thuê Hạng

A D7, đến biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên nhận 03 bánh Heroine vận chuyển về giao cho X tại cửa quán của Vàng Thị D6, X trả cho D7 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền công. Nhận được ma túy X đưa bao xác rắn chứa 03 bánh Heroine cho V, V cất giấu vào gầm giường trong phòng ngủ của Vàng Thị D6. V hẹn ngày 21/6/2025, vận chuyển ma túy đến phường SC, tỉnh Thái Nguyên bán ma túy cho người nam giới. V, X tiếp tục thuê Lầu A D vận chuyển ma túy đến phường SC, tỉnh Thái Nguyên, tiền công là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Chiều ngày 21/6/2025, V và X đến quán của Vàng Thị D6 lấy 02 bánh Heroine vận chuyển đến một quán cơm thuộc tổ dân phố 1, phường Đ, tỉnh Điện Biên giao cho D vận chuyển bằng xe Khách đến tỉnh Thái Nguyên, V và X đi xe ô tô khách đến bến xe Khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội và tiếp tục đi xe Khách lên tỉnh Thái Nguyên. Sáng hôm sau V, X và D đến phường SC, tỉnh Thái Nguyên mang 02 bánh Heroine bán cho người nam giới được 218.000.000 đồng (hai trăm mười tám triệu đồng). Sau đó 03 người đón xe đi đến bến xe Khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. thuê một phòng nghỉ chia tiền bán ma túy: X lấy 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) để trả tiền mua ma túy cho L, V và X mỗi người được 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng), trả tiền công cho D 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Khoảng 18 giờ cùng ngày, V, X, D đi xe ô tô khách về tỉnh Điện Biên.

Lần thứ ba: Ngày 04/7/2025, người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên gọi điện thoại cho Lầu A V đặt mua 01 bánh Heroine, giá 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng), V thông báo lại cho X biết, X và V thống nhất tiếp tục thuê Lầu A D vận chuyển ma túy. Sau đó, Lầu A V hẹn người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên chiều ngày 09/7/2025 sẽ vận chuyển ma túy đến tỉnh Thái Nguyên. Ngày 08/7/2025, X thỏa thuận thuê Lầu A D ngày 09/7/2025 vận chuyển ma túy đến tỉnh Thái Nguyên, tiền công 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Ngày 09/7/2025 V và X lấy 01 bánh Heroine còn lại của lần thứ hai đang cất giấu tại nhà Vàng Thị D6 mang đến một nhà nghỉ thuộc Tổ P, phường Đ, tỉnh Điện Biên giao cho D; D đón xe ô tô khách vận chuyển đến tỉnh Thái Nguyên, X và V cũng đón xe Khách đi từ thành phố Đ đến Thái Nguyên. Đến sáng ngày 10/7/2025, D, V, X, gặp nhau tại phường TL, tỉnh Thái Nguyên, D giao 01 bánh Heroine cho V và X mang đi bán cho người nam giới được 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng). Bán ma túy xong V, X, D đón xe đến bến xe Khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội thuê một phòng nghỉ chia tiền bán ma túy: X lấy 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) trả tiền mua ma túy cho L, X và V mỗi người được 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng), D được trả công 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), sau đó X, V, D đón xe Khách về tỉnh Điện Biên.

Về đến nhà, X thông báo cho L biết X đã có đủ 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu) tiền mua 04 bánh Heroine trả cho L, L bảo X mang tiền đến chợ BP đưa cho Đào Thị Như Tr, để Tr Chuyển cho L. Khoảng 13 giờ khoảng ngày 14/7/2025, X điều khiển xe mô tô mang 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu) đến chợ BP thuộc thôn 24, xã TA, tỉnh Điện Biên, giao cho Đào Thị Như Tr.

Lần thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 31/7/2025, L gọi điện thoại thuê Vàng A X vận chuyển 25 bánh Heroine từ biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên, về xã MN, tỉnh Điện Biên, thỏa thuận trả tiền công 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), L gửi số điện thoại của người giao ma túy cho X. Ngay sau đó, X gọi điện thoại cho Hạng A D7, thuê D7 đi đến biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên, nhận và vận chuyển 25 bánh Heroine đến quán của Vàng Thị D6 ở bản TT, xã MN, tỉnh Điện Biên để giao cho X, tiền công 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), X gửi số điện thoại của người giao ma túy cho D7, D7 nói muốn X thuê thêm một người đi trước kiểm tra đường cho D7 vận chuyển ma túy, X gọi điện thoại cho Lâu A K, thuê K đi kiểm tra đường cho Di vận chuyển ma túy. Khi D7 vận chuyển ma túy về đến bản ST, xã N2, tỉnh Điện Biên, D7 thông báo cho X ngày 06/8/2025 D7 sẽ vận chuyển 25 bánh Heroine đến quán của Vàng Thị D6 giao cho X. X gọi điện thoại cho L, L bảo X buổi sáng ngày 07/8/2025 vận chuyển 20 bánh Heroine đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên giao cho Mùa A C, C sẽ đưa cho X 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), trong đó, 60 000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) là tiền công vận chuyển 25 bánh Heroine cho X, 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) X liên hệ để trả công cho người vận chuyển ma túy đến biên giới Việt Nam - Lào; 05 bánh Heroine còn lại, L sẽ bảo X vận chuyển đi giao sau. Sáng ngày 06/8/2025, X gọi điện thoại cho K, thuê K buổi sáng ngày 07/8/2025 vận chuyển 20 bánh Heroine từ bản TT, xã MN đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên, giao cho X, tiền công 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bao gồm cả tiền công K đi kiểm tra đường cho D7 vận chuyển ma túy. Hồi 7 giờ 10 phút cùng ngày D7 gọi điện thoại cho X thông báo D7 đã vận chuyển 25 bánh Heroine đến trước cửa quán của Vàng Thị D6. X gọi điện thoại cho D6 bảo D6 mở cửa quán để D7 mang đồ của X vào gửi tại quán của D6, D7 đã Chuyển một bao xác rắn màu cam bên trong có 25 bánh Heroine vào để tại chân giường trong quán của D6. Khoảng 9 giờ cùng ngày, X mang theo một ba lô màu đen, đến quán của D6, kiểm tra ma túy xong X gọi điện thoại cho L, bảo L bán cho X 02 bánh Heroine giá 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng)/01 bánh, L bảo X lấy 02 bánh Heroine trong số 25 bánh Heroine vừa nhận được. X lấy 20 bánh Heroine từ trong bao xác rắn màu cam cho vào ba lô màu đen và cho ba lô vào một bao xác rắn màu trắng có sẵn ở quán của D6. X lấy 03 bánh Heroine từ trong bao xác rắn màu cam cho vào một túi nilon màu đỏ có sẵn trong quán của D6 và để dưới gầm giường của D6; 02 bánh Heroine còn lại để trong một túi nilon màu trắng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, biển số 27B2-186.02 đến quán của D6, X lấy túi nilon màu trắng chứa 02 bánh Heroine đưa cho V, V nhận ma túy cất giấu ở gầm giường trong phòng ngủ của D6. Hồi 6 giờ 16 phút ngày 07/8/2025, X gọi điện thoại cho K, bảo đến quán của D6, lấy bao xác rắn màu trắng chứa 20 bánh Heroine vận chuyển đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên, giao cho Mùa A C.

Hồi 6 giờ 20 phút cùng ngày, Mùa A C gọi điện thoại bảo X vận chuyển ma túy đi đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên thì thông báo cho C biết. Sau đó X điều khiển xe mô tô đến bản B3, xã MN, tỉnh Điện Biên, chờ K, còn K điều

khởi xe mô tô chở vợ là Vàng Thị D5 đến quán của D6 lấy bao xác rắn màu trắng chứa 20 bánh Heroine để tại giá để hàng trước yên xe mô tô. điều khiển xe mô tô chở Vàng Thị D5, vận chuyển ma túy đi đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên. Hồi 8 giờ 45 phút cùng ngày, X điều khiển xe mô tô đi kiểm tra đường cho K vận chuyển ma túy đi sau. Khoảng 10 giờ cùng ngày, X đi đến được bản PS, xã PG, X dùng xe mô tô ở đường đi chờ K. Khi K điều khiển xe mô tô đi đến vị trí của X, K để bao xác rắn chứa 20 bánh Heroine vào trong bụi cây cách đường đi khoảng 05 mét. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở D5 đi về; X đã gọi điện thoại cho Mùa A C thông báo vị trí của X đang chờ. Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô, không rõ biển số, chở một người nam giới dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ đến gặp X. X chỉ vị trí cất giấu bao xác rắn màu trắng chứa 20 bánh Heroine trong bụi cây cho C biết, C lấy bao xác rắn màu trắng chứa 20 bánh Heroine để lên giá để hàng trước yên xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô chở người nam giới dân tộc Mông đi về hướng bản PK, xã PG, tỉnh Điện Biên. Trên đường về, X gọi điện thoại cho L thông báo X đã giao 20 bánh Heroine cho Mùa A C, L nói với X là khoảng một, hai ngày sau, C sẽ liên hệ với X, đưa cho X 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Sáng ngày 09/8/2025, Mùa A C gọi điện thoại bảo X đi đến chợ phiên thuộc bản KL2, xã NS, tỉnh Điện Biên nhận tiền, X gọi điện thoại rủ K đi cùng. Khoảng 7 giờ ngày 09/8/2025, K điều khiển xe mô tô chở Vàng Thị D5 đến quán của D6 gặp X, K điều khiển xe mô tô của X chở X đến công chợ phiên thuộc bản KL2, xã NS, tỉnh Điện Biên, khoảng 10 giờ cùng ngày Mùa A C đi bộ đến đưa cho X 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Nhận được tiền X và K đi về đến bản NP1, xã MN, tỉnh Điện Biên, X lấy 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) trả tiền công vận chuyển ma túy cho K. Sau đó, Vàng A X điều khiển xe mô tô về quán của D6. Khoảng 12 giờ cùng ngày, X gọi điện thoại cho Hạng A D7, bảo D7 đến quán của Vàng Thị D6 nhận tiền công vận chuyển ma túy, khi D7 đến X đưa cho D7 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), trong đó 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) là tiền công vận chuyển 25 bánh Heroine của D7, 20.000.000 đồng (hai triệu đồng) còn lại bảo D7 liên lạc trả cho người vận chuyển, giao 25 bánh Heroine cho D7 ở khu vực biên giới Việt Nam - Lào.

Khoảng ngày 14/8/2025, L gọi điện thoại cho X hẹn X sáng ngày 15/8/2025 vận chuyển 03 bánh Heroine còn lại đến bản PC, xã MN, tỉnh Điện Biên giao cho người đến nhận. Sáng ngày 15/8/2025, X điều khiển xe mô tô đến quán của Vàng Thị D6 gặp K, X bảo K điều khiển xe mô tô đi kiểm tra đường từ quán của D6 đến cuối bản PC, xã MN, tỉnh Điện Biên, để cho X vận chuyển ma túy đi sau. Lầu A K điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, biển số 27B2- 186.02 đến bản PC, xã MN, tỉnh Điện Biên, kiểm tra đường cho X vận chuyển ma túy. Sau khi K điều khiển xe mô tô đi trước, X đi vào trong quán của Vàng Thị D6, lấy túi nilon màu đỏ chứa 03 bánh Heroine điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy đi sau. Hồi 8 giờ 50 phút cùng ngày, X đi đến được khu vực cuối bản PC, xã MN, tỉnh Điện Biên gặp K đang dừng xe mô tô ở đường đi, X bảo K điều khiển xe mô tô quay về hướng bản B3, xã MN chờ X. X đã gọi điện thoại cho L thông báo đã đến điểm hẹn. X để xe mô tô ở đường đi rồi xách túi nilon màu đỏ chứa

ma túy đi bộ hướng đến bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên khoảng 150 mét thì dừng lại, cất giấu túi nilon chứa ma túy ở trong bụi cây cách đường đi khoảng 03 mét và chờ người đến nhận. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, có hai người nam giới dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ, đi bộ đến, sau khi xác định là người đến nhận ma túy, X đã chỉ vị trí cất giấu túi nilon màu đỏ chứa 03 bánh Heroine cho hai người nam giới biết, một trong hai người nam giới đi đến bụi cây lấy túi nilon màu đỏ chứa 03 bánh Heroine rồi cùng người nam giới dân tộc Mông còn lại đi bộ về hướng bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên. X đi về được khoảng 150 mét, gặp K đang dừng xe mô tô ở đường đi, X nói với K là lần này, X không trả tiền công đi kiểm tra đường cho K, vì ngày 09/8/2025, X đã trả cho K 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đền công vận chuyển ma túy.

Lần thứ năm: Hồi 12 giờ 42 phút ngày 15/8/2025, người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên gọi điện thoại cho Lầu A V, đặt mua 01 bánh Heroine, giá 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng), hẹn chiều ngày 18/8/2025 trao đổi mua bán ma túy tại phường TL, tỉnh Thái Nguyên. V thỏa thuận thuê Lầu A D vận chuyển ma túy, hẹn khoảng 16 giờ ngày 18/8/2025, tại phường Đ, tỉnh Điện Biên, V sẽ giao 01 bánh Heroine cho D vận chuyển theo xe ô tô khách đến phường TL, tỉnh Thái Nguyên cùng V mang bán ma túy như những lần trước, tiền công 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), sau đó V thông báo cho X biết việc V thỏa thuận trao đổi mua bán ma túy với người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên và thuê Lầu A D vận chuyển, V bảo X cùng tham gia nhưng X không đi. Chiều cùng ngày V vào phòng ngủ của Vàng Thị D6 lấy 01 bánh Heroine ở gầm giường, mang đến phòng nghỉ tại Tổ P, phường Đ giao cho D, sau đó V đón xe ô tô khách đi đến tỉnh Thái Nguyên, đến 19 giờ cùng ngày D cũng đi xe Khách vận chuyển 01 bánh Heroine đến tỉnh Thái Nguyên. Sáng ngày 19/8/2025, V đến phường SC, tỉnh Thái Nguyên, thống nhất với người nam giới địa điểm trao đổi mua bán ma túy, D đến phường TL, tỉnh Thái Nguyên thuê một phòng nghỉ, V liên lạc gặp D, khoảng 15 giờ cùng ngày, người nam giới liên lạc với V, V ra đón người nam giới đến khu vực cách nhà nghỉ khoảng 50 mét, người nam đưa cho V 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng), V nhận tiền đi về phòng nghỉ lấy 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) trả tiền công cho D và lấy 01 bánh Heroine mang đến giao cho người nam giới. Sau khi bán được ma túy V và D đón xe ô tô khách đi về tỉnh Điện Biên.

Sáng ngày 20/8/2025, V về đến quán của D6, V lấy 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng) đưa cho X, trong đó 60.000.000 đồng trả tiền mua 01 bánh Heroine cho L, 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) là tiền của X được hưởng lợi từ việc bán 01 bánh Heroine, V được hưởng lợi 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Lần thứ sáu: Sáng ngày 22/8/2025, L tiếp tục gọi điện thoại cho Vàng A X thuê X ngày 23/8/2025, đến bản HH, xã MN, tỉnh Điện Biên nhận 43 bánh Heroine. Khoảng 18 giờ ngày 23/8/2025, Vàng A X điều khiển xe mô tô đi từ nhà X đến đầu bản HH, xã MN, tỉnh Điện Biên gặp một người nam giới và một người nữ giới dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ nhận một bao xác rắn màu

xanh chứa 43 bánh Heroine, nhận được ma túy X điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy về nhà.

Khoảng 8 giờ ngày 24/8/2025, L gọi điện thoại cho X hẹn sáng ngày 25/8/2025, vận chuyển 33 bánh Heroine đến bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên giao cho người của L và nhận tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng, 10 bánh Heroine còn lại sẽ bảo X vận chuyển đi giao sau. Ngay sau đó, X mở bao xác rắn màu xanh để kiểm tra thì thấy bên trong bao có hai ba lô, một ba lô màu xanh chứa 20 bánh Heroine, một ba lô màu xanh rắn ri chứa 23 bánh Heroine, X dùng cuốc đào một hố cạnh giường giáp tường rồi lấy 10 bánh Heroine từ trong ba lô màu xanh cho vào hòm tôn màu xanh, cho hòm tôn xuống hố Va đào, phủ đất vào xung quanh hòm tôn. Sau đó, X lấy 10 bánh Heroine từ trong ba lô màu xanh, 23 bánh Heroine từ trong ba lô màu xanh rắn ri cho vào bao xác rắn màu xanh. Chiều cùng ngày, X điều khiển xe mô tô đến quán của Vàng Thị D6, gặp và thỏa thuận với V sáng ngày 25/8/2025, X, V vận chuyển 33 bánh Heroine từ nhà X đến bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên, tiền công 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), X và V chia nhau mỗi người 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Lầu A V điều khiển xe mô tô, chở Vàng Thị D6 đến nhà X ăn cơm, X nói với V khoảng 5 giờ ngày 25/8/2025, X sẽ đi trước kiểm tra đường, còn V điều khiển xe mô tô vận chuyển 33 bánh Heroine đi sau X. V và D6 ngủ qua đêm tại nhà X, đến khoảng 5 giờ ngày 25/8/2025, V lấy bao xác rắn màu xanh chứa 33 bánh Heroine để lên giá để hàng trước yên xe mô của V. Sau đó, Vàng A X điều khiển xe mô tô đi trước, V điều khiển xe mô vận chuyển 33 bánh Heroine đi sau. Khi đến bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên, X để xe mô tô cách đường đi khoảng 15 mét đứng chờ V. Hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy đến vị trí của X, X cất giấu ma túy vào trong bụi cây cách đường đi khoảng 20 mét. Sau đó, V điều khiển xe mô tô đi cách vị trí Va giao ma túy cho Vàng A X khoảng 500 mét, dừng lại đi lên trên đồi quan sát, cảnh giới cho X giao ma túy. X gọi điện thoại cho L, thông báo đã vận chuyển ma túy đến điểm hẹn và cung cấp số điện thoại của X cho Lầu để người nhận ma túy liên lạc với X.

Hồi 8 giờ 19 phút ngày 25/8/2025, Hạ A C gọi điện thoại cho Lầu A P, thỏa thuận thuê P đi đến khu vực bản TSB, xã XD nhận 33 bánh Heroine, vận chuyển đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã XD thuộc bản PNB, xã XD, Hạ A C đứng ở đường đi chờ P đến giao ma túy, C sẽ trả cho P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). P nói với Hạ A C là P sẽ rủ anh trai là Lầu A C cùng đi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Lầu A C đi bộ đến nhà em trai là Lầu A P, P thỏa thuận với C cùng đi nhận, vận chuyển Heroine để hưởng tiền công. Hồi 12 giờ 12 phút cùng ngày, Hạ A C gọi điện thoại cho Lầu A P, C bảo P đi đến bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên, sẽ có nam giới đứng ở đường đi giao ma túy cho P. P lấy một ba lô màu xanh rắn ri cho vào bao xác rắn màu cam cầm đi bộ đến nhà của Lầu A C, Lầu A C điều khiển xe mô tô của C chở P đến bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên nhận ma túy.

Hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày, một người nam giới dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ gọi điện thoại cho Vàng A X, thông báo cho X biết là có hai người nam giới sẽ đi đến vị trí của X để nhận 33 bánh Heroine. Hồi 12 giờ 32 phút cùng ngày, người nam giới dân tộc Mông gọi điện thoại cho X, thông báo hai người nam giới nhận ma túy đang đi đến vị trí của X, người nam giới sẽ trả 40.000.000 đồng tiền công sau.

Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, Lầu A C điều khiển xe mô tô chở P đi đến vị trí của X. Sau khi xác định được Lầu A P, Lầu A C là người nhận 33 bánh Heroine, X đã đưa P đi xuống tà luy âm lấy ma túy, P mang theo một bao xác rắn màu cam, còn Lầu A C đứng ở trên đường. Đến vị trí cất giấu ma túy, X lấy bao xác rắn màu xanh chứa 33 bánh Heroine từ trong bụi cây đưa cho P, rồi X điều khiển xe mô tô đến vị trí V đang canh giới, bảo V đi về. Lầu A P lấy ba lô màu xanh rằn ri từ trong bao xác rắn màu cam ra, cho bao xác rắn màu xanh chứa 33 bánh Heroine vào trong ba lô màu xanh rằn ri, P tiếp tục cho ba lô màu xanh rằn ri vào trong bao xác rắn màu cam. Sau đó, Lầu A P cầm bao xác rắn màu cam chứa 33 bánh Heroine đi lên trên đường, để ở giá để hàng trước yên xe mô tô. P điều khiển xe mô tô chở Lầu A C đi hướng đến trụ sở Ủy ban nhân dân XD, tỉnh Điện Biên, để giao ma túy cho Hạ A C.

Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, P, C đi đến khu vực cách vị trí vừa nhận ma túy khoảng 01 km, thuộc bản TSB, xã XD, tỉnh Điện Biên thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về túy phối hợp cùng Đoàn Biên phòng MN kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lầu A P, Lầu A C đang vận chuyển ma túy và thu giữ vật chứng.

Đối với Vàng A X và Lầu A V, trên đường đi về xã MN, tỉnh Điện Biên, do nhận thức hành vi vận chuyển ma túy trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên cùng ngày 25/8/2025, Lầu A V, Vàng A X đã đến Công an xã XD, tỉnh Điện Biên tự thú về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A X, thu giữ 10 bánh Heroine, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị D6, thu giữ 01 bánh Heroine.

Căn cứ chứng cứ, tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lầu A D, Lầu A K để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và vận chuyển trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra Lầu A D, Lầu A K, đã khai nhận hành vi phạm tội.

Số tiền được hưởng lợi từ hành vi vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy được chia các bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Các vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Lầu A P, Lầu A C: 33 bánh Heroine;
- Thu giữ của Lầu A P: 33 bánh Heroine, một bao xác rắn màu cam, một bao xác rắn màu xanh, 01 ba lô màu xanh rằn ri, 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 6 NEO, màu xanh;

- Thu giữ của Lầu A C 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91; 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK 8C, màu xanh.

- Thu giữ của Vàng A X: 10 bánh Heroine, 01 hòm tôn màu xanh, 01 ba lô màu xanh, 01 ba lô màu xanh rằn ri; 01 xe mô tô Honda Wave RSX FI, màu đen bạc, biển kiểm soát 27AN-021.80; 01 điện thoại di động loại bàn phím cơ, nhãn hiệu Viettel, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 5, màu vàng; 01 cuốc có cán bằng gỗ; số tiền 58.900.000 đồng.

- Thu giữ của Lầu A V: 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 27B2- 186.02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh.

- Thu giữ của Lầu A D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3x 5G, màu đen.

- Thu giữ của Lầu A K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu đen.

- Khám xét thu giữ tại nơi ở của Vàng Thị D6: 01 bánh Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 Pro, màu xám.

Kết luận giám định số 942/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên, kết luận, vật chứng gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang Lầu A P và Lầu A C, ký hiệu từ 1 đến 33 có tổng khối lượng 10.437,39 gam là chất ma túy, loại Heroine. Vật chứng gửi giám định thu giữ khi Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A X, ký hiệu từ H1 đến H10 có tổng khối lượng 3.137,9 gam là chất ma túy, loại Heroine. Vật chứng gửi giám định thu giữ khi Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị D6, ký hiệu M có khối lượng 305,2 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định, 05 bánh Heroine mà Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D đã bán cho người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên và 20 bánh Heroine ngày 07/8/2025 Lầu A K đã vận chuyển để giao cho Mùa A C, có chủng loại, nguồn gốc, đặc điểm giống như 01 bánh Heroine tạm giữ khi Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị D6 vào ngày 25/8/2025, nên Cơ quan điều tra lấy khối lượng của 01 bánh Heroine tạm giữ tại chỗ ở của Vàng Thị D6 là 305,2 gam làm căn cứ xác định khối lượng của 05 bánh Heroine, 20 bánh Heroine, buộc Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A K phải chịu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 10/CT-VKSĐB-P1 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Vàng A X, Lầu A V về các tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lầu A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lầu A P, Lầu A C, Lầu A K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vàng A X, Lầu A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lầu A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Lầu A P, Lầu A C, Lầu A K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Vàng A X: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm b khoản 4 điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A X tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu mức hình phạt chung là tù Chung thân.

Đối với bị cáo Lầu A V: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm b khoản 4 điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A V tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu mức hình phạt chung là tù Chung thân.

Đối với bị cáo Lầu A D: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A D 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo Lầu A K: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 17, Điều 58, Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A K tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo Lầu A P: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A P tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo Lầu A C: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A C 20 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 và khoản 6 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 13.771,36 gam Heroine còn lại sau giám định và các vật bị cáo dùng để cất giấu, vận chuyển chất ma túy gồm: 01 bao xác rắn màu xanh, 01 bao xác rắn màu cam, 01 bao lô màu xanh rằn ri (tạm giữ của Lầu A P), 01 cuốn có cán bằng gỗ, lưỡi cuốn bằng kim loại; 01 hòm tôn màu xanh; 01 ba lô màu xanh; 01 ba lô màu xanh rằn ri (tạm giữ khi Khám xét chỗ ở của Vàng A X), các túi nilon, vỏ nilon bọc chất ma túy.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 6 NEO, màu xanh, đã qua sử dụng, tạm giữ của Lầu A P; ½ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91, số máy JA52E-0217921, số khung RLHJA384XMY100401, loại xe hai bánh từ 50-175 cm³, dung tích xi lanh 109 cm³, sản xuất năm 2021, đã qua sử dụng, tạm giữ của Lầu A C; 01 điện thoại di động loại bàn phím cơ, nhãn hiệu Viettel, màu xanh, đã qua sử dụng, tạm giữ của Vàng A X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 5, màu vàng, đã qua sử dụng, tạm giữ của Vàng A X; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3x 5G, màu đen của Lầu A D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh của Lầu A V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu đen, mặt sau điện thoại có nhiều vết nứt, vỡ, đã qua sử dụng, tạm giữ của Lầu A K. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 58.900.000 đồng, tạm giữ của Vàng A X.

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo Lầu A C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK 8C, màu xanh, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, đã qua sử dụng, tạm giữ của Lầu A C.

+ Đề nghị trả lại cho vợ bị cáo Lầu A C là bà Vừ Thị S3: ½ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91, số máy JA52E-0217921, số khung RLHJA384XMY100401, loại xe hai bánh từ 50-175 cm³, dung tích xi lanh 109 cm³, sản xuất năm 2021, đã qua sử dụng, tạm giữ của Lầu A C.

+ Đề nghị truy thu số tiền các bị cáo được hưởng lợi gồm: Bị cáo Vàng A X 360.100.000 đồng; bị cáo Lầu A V 103.000.000 đồng; bị cáo Lầu A D 56.000.000 đồng; bị cáo Lầu A K 10.000.000 đồng.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

* Tại phiên tòa, những người bào chữa cho các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong quá trình điều tra truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo K tại phiên tòa tuy không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo và nhận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo; Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo X, V, D; đề nghị xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất có thể trong khung hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A D đề nghị xem xét bị cáo đồng phạm cùng bị cáo X và bị cáo V, tuy nhiên bản chất bị cáo tham gia với vai trò vận chuyển ma túy và được nhận tiền công vận chuyển ma túy, với khối lượng ma

túy bị cáo vận chuyển là 1.526 gam, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng cho bị cáo mức 20 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A C đề nghị xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án thấp hơn các bị cáo Khác, bị cáo đồng phạm cùng bị cáo P với vai trò thứ yếu, đi cùng để được chia tiền công vận chuyển, đề nghị áp dụng mức hình phạt 20 năm tù đối với bị cáo.

Những người bào chữa đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về truy thu tiền do phạm tội mà có và đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A P, Lầu A C khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lầu A K không nhận tội, cho rằng chỉ nhận vận chuyển cho X 01 bao xác rắn màu trắng không biết bên trong có gì và bị cáo được X trả công 10.000.000 đồng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A P, Lầu A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo P, bị cáo C và thu giữ vật chứng, biên bản ghi nhận người phạm tội ra tự thú đối với bị cáo X, bị cáo V, kết quả Khám xét chỗ ở của Vàng A X và Khám xét chỗ ở của Vàng Thị D6 thu giữ chất ma túy, kết quả xác định khối lượng chất ma túy, bản kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Khác có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả kiểm tra các cuộc liên lạc điện thoại giữa các bị cáo và với những người liên quan, các biên bản xác minh...

Có đủ cơ sở để xác định:

* Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Từ tháng 5/2025 đến tháng 8/2025, bị cáo Vàng A X là người chủ động mua và nhận ma túy từ 01 người nam giới giới thiệu tên là L trú tại nước CHDCND Lào với giá 60.000.000 đồng/ 1 bánh Heroine, bị cáo Lầu A V là người liên hệ với 01 người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên là người mua chất ma túy. 03 bị cáo Vàng A X, Lầu A V và Lầu A D đã 04 lần vận chuyển 05 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.526,0 gam từ tỉnh Điện Biên đến tỉnh Thái Nguyên bán cho người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên nhận được tổng số tiền 548.000.000 đồng để hưởng lợi bất chính, trong đó bị cáo X hưởng lợi 89.000.000 đồng, bị cáo V hưởng lợi 103.000.000 đồng, bị cáo D hưởng lợi

56.000.000 đồng; Ngoài ra bị cáo X và bị cáo V còn cất giấu 01 bánh Heroine tại quán hàng của Vàng Thị D6 có khối lượng 305,2 gam với mục đích để bán.

Do đó, 02 bị cáo Vàng A X và Lầu A V phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với 06 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.831,2 gam; bị cáo Lầu A D phải chịu trách nhiệm đối với 05 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.526 gam.

* Về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy:

Lần 1: Sau khi nhận được 25 bánh Heroine từ người nam giới tên L, ngày 07/8/2025, Vàng A X thuê Lầu A K vận chuyển 20 bánh Heroine giao cho Mùa A C, có tổng khối lượng 6.104 gam;

Tại các bản tự khai do bị cáo K tự viết bằng chữ dân tộc Mông và biên bản hỏi cung tại Cơ quan điều tra bị cáo K đều khai nhận hành vi vận chuyển 20 bánh Heroine cho bị cáo X và được X trả công 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo K quanh co chối tội, cho rằng bị cáo nhận vận chuyển cho bị cáo X nhưng không biết là bao xác rắn chứa Heroine và bị cáo có được nhận được 10.000.000 đồng từ bị cáo X trả công. Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bị cáo không thành khẩn nhận tội nhưng các chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa đã chứng minh hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo qua lời khai của bị cáo X về việc thuê bị cáo K vận chuyển ma túy, khi bị cáo K vận chuyển bao xác rắn chứa ma túy từ nhà Vàng Thị D6 đến giao cho X, bị cáo K không giao trực tiếp cho X mà giấu vào bụi cây cách đường khoảng 5m sau đó K chỉ chỗ cất giấu cho bị cáo X để bị cáo X giao cho người nhận, đồng thời bị cáo K đi cùng bị cáo X đến chợ KL2, xã NS để X nhận tiền công vận chuyển ma túy và X đã trả cho K tiền công vận chuyển 10.000.000 đồng. Do đó có đủ căn cứ để xác định bị cáo Lầu A K có hành vi vận chuyển trái phép 20 bánh Heroine có tổng khối lượng 6.104 gam và được trả công 10.000.000 đồng.

Theo lời khai của bị cáo X, bị cáo còn 01 lần vận chuyển 03 bánh Heroine giao cho 02 người nhận không rõ họ tên, địa chỉ, khi đó bị cáo K là người đi trước kiểm tra đường, tuy nhiên lần vận chuyển này bị cáo K không thừa nhận tham gia cùng bị cáo X và quá trình điều tra cũng không thu thập được chứng cứ nào Khác chứng minh; Xét lời khai của bị cáo X là duy nhất nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đủ căn cứ để truy cứu hành vi vận chuyển ma túy của bị cáo X lần này đối với 03 bánh Heroine.

Lần 2: bị cáo X nhận vận chuyển 43 bánh Heroine cho L; L bảo X đi giao trước 33 bánh Heroine, còn 10 bánh khi nào Lầu liên hệ người nhận sẽ liên lạc giao sau. Ngày 25/8/2025 Vàng A X cùng Lầu A V thực hiện hành vi vận chuyển 33 bánh Heroine, tổng khối lượng 10.437,39 gam giao cho Lầu A P và Lầu A C để P và C tiếp tục vận chuyển đến người nhận, P và C trên đường vận chuyển đã bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra khi Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A X thu giữ 10 bánh Heroine tổng khối lượng 3.137,9 gam, mục đích Vàng A X cất giấu để tiếp tục vận chuyển cho người nhận.

Do đó xác định: Vàng A X thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 63 bánh Heroine có tổng khối lượng 19.679,29 gam; Bị cáo Lầu A V vận chuyển 33 bánh Heroine có tổng khối lượng 10.437,39 gam; Bị cáo Lầu A K vận chuyển 20 bánh Heroine có tổng khối lượng 6.104 gam; Bị cáo Lầu A P và Lầu A C vận chuyển 33 bánh Heroine có tổng khối lượng 10.437,39 gam.

Thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy bị cáo Vàng A X được hưởng lợi 30.000.000 đồng, bị cáo Lầu A K hưởng lợi 10.000.000 đồng, các bị cáo V, P, C chưa được hưởng lợi gì.

* Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với khối lượng chất ma túy đã được làm rõ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, hành vi của bị cáo Vàng A X đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lầu A V phạm vào các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lầu A D được bị cáo X và V thuê vận chuyển ma túy đi tỉnh Thái Nguyên, bị cáo biết vận chuyển ma túy đi bán và có mặt khi các bên giao dịch mua bán nên bị cáo D đồng phạm với bị cáo X và bị cáo V về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lầu A K đồng phạm cùng bị cáo Vàng A X và phạm tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lầu A P phạm tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lầu A C đồng phạm cùng bị cáo P và phạm tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo

[2.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A Phòng, Lầu A C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho 05 bị cáo.

Các bị cáo Vàng A X, Lầu A V tự đến cơ quan công an khai nhận hành vi phạm tội của mình khi chưa bị phát hiện; bị cáo Lầu A D tự nguyện khai báo các lần mua bán trái phép chất ma túy trước đây, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho 03 bị cáo.

Bị cáo Vàng A X có 04 con nhỏ dưới 15 tuổi, theo hướng dẫn tại khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm

phán TANDTC bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D phạm tội có tổ chức và 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, là tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vàng A X 02 lần thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự; đồng thời cũng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự; Theo điểm a khoản 2 điều 5 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “*trường hợp tình tiết định khung đồng thời là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự mà không cùng một khoản định khung của điều luật thì áp dụng tình tiết định khung cao nhất và các tình tiết còn lại không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*”, trong vụ án này các bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung cao nhất đối với tổng khối lượng chất ma túy nên các tình tiết còn lại không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo X, V, D.

Do đó, xác định 06 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Các bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án, không có tiền án, tiền sự.

[3] Xét tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của con người nhưng vì mục đích lợi nhuận các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức, trong đó bị cáo X và bị cáo V là người chủ đạo, quyết định việc thực hiện và trực tiếp tham gia mua bán và vận chuyển trái phép chất ma túy, các bị cáo V, D, K, P thực hiện với vai trò thực hành tích cực, bị cáo Lầu A C thực hiện với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo P.

Với khối lượng chất ma túy các bị cáo mua bán và vận chuyển rất lớn nên cần áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A K và Lầu A P.

Đối với bị cáo Lầu A C đồng phạm với bị cáo P về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, xét bị cáo tham gia cùng bị cáo P với vai trò thứ yếu, bị cáo được em trai là bị cáo P rủ đi cùng và được P hứa chia cho tiền công vận

chuyển, bị cáo không biết rõ P vận chuyển loại ma túy gì, khối lượng ma túy và không biết sẽ được trả công bao nhiêu tiền, quá trình vận chuyển bị cáo cũng không trực tiếp cầm hay Chuyển giao ma túy, nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lầu A C.

Đối với bị cáo Lầu A D được bị cáo X và bị cáo V thuê vận chuyển ma túy từ tỉnh Điện Biên đi tỉnh Thái Nguyên để được trả công và thực tế bị cáo được X và V trả công tổng số tiền 56.000.000 đồng, mặc dù bị cáo D đồng phạm cùng 02 bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy do biết việc vận chuyển ma túy là để bán, tuy nhiên xem xét động cơ, mục đích của bị cáo D là vận chuyển ma túy và khối lượng chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 1.526 gam, thấp hơn các bị cáo Khác, đồng thời bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lầu A D.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo xác minh của Cơ quan điều tra cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo không có thu nhập thường xuyên và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về tịch thu tiền do phạm tội mà có:

- Các bị cáo X, V D bán 05 bánh Heroine cho người nam giới cư trú tại tỉnh Thái Nguyên được tổng số tiền 548.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, trong đó bị cáo Vàng A X giữ 300.000.000 đồng để trả cho người đàn ông tên Lầu (là người nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào), bị cáo khai đã giao 240.000.000 đồng cho Đào Thị Như Tr, tuy nhiên Trang không thừa nhận và quá trình điều tra không chứng minh được bị cáo đã giao cho ai số tiền này. Bị cáo X đã giao nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 58.900.000 đồng, do đó cần truy thu số tiền còn lại là 300.000.000 đồng - 58.900.000 đồng = 241.100.000 đồng đối với bị cáo X.

- Đối với số tiền các bị cáo được hưởng lợi từ hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy các bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, cần truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước, gồm: Truy thu đối với Vàng A X số tiền 119.000.000 đồng, truy thu của Lầu A V số tiền 103.000.000 đồng, truy thu của Lầu A D số tiền 56.000.000 đồng, truy thu của Lầu A K số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 13.771,36 gam Heroine (đã trừ khối lượng giám định) là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng các bị cáo dùng để cất giấu, vận chuyển trái phép chất ma túy và các túi nilon, vỏ nilon là không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bao xác rắn màu xanh, 01 bao xác rắn màu cam, 01 bao lô màu xanh rằn ri (tạm giữ của Lầu A P); 01 cuốn có cán bằng gỗ, lưỡi cuốn bằng kim loại, chiều dài khoảng 70 cm; 01 hòm tôn màu xanh; 01 ba lô màu xanh; 01 ba lô màu xanh rằn ri (tạm giữ khi Khám xét chỗ ở của Vàng A X); 16 túi nilon màu

trắng, 01 lớp nilon màu trắng, 05 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng, 01 lớp giấy bạc được bóc tách từ vỏ ngoài của 44 bánh Heroine để giám định đường vân và vỏ còn lại của 44 bánh Heroine sau khi đã bóc tách giám định đường vân.

- Số tiền 58.900.000 đồng bị cáo X giao nộp đã làm rõ là số tiền bị cáo V bán ma túy và đưa cho bị cáo X 60.000.000 đồng để trả cho Lầu, bị cáo X đã chi tiêu cá nhân 1.100.000 đồng, nên xác định số tiền giao nộp là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với các điện thoại thu giữ của các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A D, Lầu A K, Lầu A P; Đã xác định các bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động tạm giữ của Lầu A C, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo C.

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX FI, màu đen bạc, biển kiểm soát 27AN-021.80, tạm giữ của Vàng A X, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Vàng Pà D1, ông D không biết việc bị cáo X sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả xe mô tô cho ông Vàng Pà D1 là phù hợp với quy định.

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91 tạm giữ của Lầu A C đã làm rõ là tài sản của gia đình bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội vợ bị cáo không biết nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe và trả lại cho vợ bị cáo giá trị 1/2 chiếc xe.

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 27B2-186.02 tạm giữ của Lầu A V đã xác định là tài sản của Vàng Thị D6, chị D6 không biết bị cáo V sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã quyết định trả xe mô tô cho Vàng Thị D6; đối với 01 điện thoại di động tạm giữ của Vàng Thị D6 xét không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho Vàng Thị D6 là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các vấn đề liên quan:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ chứng minh ngày 01/8/2025 Lầu A K đi kiểm tra đường cho Hạng A D7 vận chuyển 25 bánh Heroine từ biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên về bản ST, xã N2 và khoảng ngày 15/8/2025 Lầu A K đi kiểm tra đường cho Vàng A X vận chuyển 03 bánh Heroine từ bản TT, xã MN đến bản PC, xã MN, tỉnh Điện Biên nên không có căn cứ kết tội bị cáo Lầu A K ở hai lần này.

Đối với người đàn ông tên là L bán ma túy cho Vàng A X, thuê Vàng A X vận chuyển ma túy; người vận chuyển, giao ma túy cho Hạng A D7 tại biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã N2, tỉnh Điện Biên; người nam giới mua ma túy cư trú tại tỉnh Thái Nguyên; người giao 43 bánh Heroine cho Vàng A X; hai người nam giới nhận 03 bánh Heroine do Vàng A X giao; người nam giới liên hệ với Vàng A X, người thông báo cho Lầu A P đến gặp X nhận ma túy. Do các bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Hạ A C, kết quả điều tra không chứng minh được Hạ A C thuê Lầu A P vận chuyển trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Vàng A X khai Hạng A D7 là người nhiều lần vận chuyển ma túy cho Vàng A X. Kết quả điều tra không đủ căn cứ chứng minh Hạng A D7 thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Vàng A X khai Mùa A C là người nhận 20 bánh Heroine do Vàng A X giao ngày 07/8/2025 tại bản PS, xã PG, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh Mùa A C đều vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người đối với Mùa A C để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Đào Thị Như Tr kết quả điều tra không đủ căn cứ chứng minh Đào Thị Như Tr nhận số tiền 240 triệu đồng là tiền bán ma túy từ Vàng A X để Chuyển cho người đàn ông tên là L, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vàng Thị D6, Vàng Thị D5 quá trình điều tra không thu thập được chứng cứ, tài liệu thể hiện Vàng Thị D6, Vàng Thị D5 biết Lầu A V, Vàng A X, Lầu A K cất giấu ma túy hoặc cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với Lầu A V, Vàng A X nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 250, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025);

1. Về tội danh: Các bị cáo Vàng A X, Lầu A V phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Lầu A D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Các bị cáo Lầu A P, Lầu A C, Lầu A K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Vàng A X

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A X tù chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A X tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của 02 (hai) tội, buộc bị cáo Vàng A X phải chịu hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2025.

2.2. Đối với bị cáo Lầu A V:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A V chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A V tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của 02 (hai) tội, buộc bị cáo Lầu A V phải chịu hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2025.

2.3. Đối với bị cáo Lầu A D: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lầu A D 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2025.

2.4. Đối với bị cáo Lầu A K: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lầu A K tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2025.

2.5. Đối với bị cáo Lầu A P: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lầu A P tù Chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2025.

2.6. Đối với bị cáo Lầu A C: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lầu A C 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2025.

3. Về truy thu tiền do phạm tội mà có: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Truy thu số tiền do các bị cáo phạm tội mà có để nộp sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau: Bị cáo Vàng A X phải nộp số tiền 360.100.000 đồng

(ba trăm sáu mươi triệu một trăm nghìn đồng); Bị cáo Lầu A V phải nộp số tiền 103.000.000 đồng (một trăm linh ba triệu đồng); Bị cáo Lầu A D phải nộp số tiền 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng); Bị cáo Lầu A K phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu và tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 13.771,36 gam Heroine.

+ 01 bao xác rắn màu xanh, 01 bao xác rắn màu cam, 01 bao lô màu xanh rắn ri (tạm giữ của Lầu A P); 01 cuốn có cán bằng gỗ, lưỡi cuốn bằng kim loại, chiều dài khoảng 70 cm; 01 hòm tôn màu xanh; 01 ba lô màu xanh; 01 ba lô màu xanh rắn ri (tạm giữ khi Khám xét chỗ ở của Vàng A X); 16 túi nilon màu trắng, 01 lớp nilon màu trắng, 05 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng, 01 lớp giấy bạc được bóc tách từ vỏ ngoài của 44 bánh Heroine, để giám định đường vân và vỏ còn lại của 44 bánh Heroine sau khi đã bóc tách giám định đường vân.

4.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ Các điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động loại bàn phím cơ, nhãn hiệu Viettel, màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 5, màu vàng thu giữ của Vàng A X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh thu giữ của Lầu A V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3x 5G, màu đen thu giữ của Lầu A D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu đen thu giữ của Lầu A K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA 6 NEO, màu xanh thu giữ của Lầu A P.

+ Số tiền 58.900.000 đồng (năm mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ của Vàng A X, được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên (mặt trước phong bì có dòng chữ “Hoàn trả mẫu vật giám định tiền vụ Lầu A P...”).

+ Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo Lầu A C, loại xe Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91, số máy JA52E-0217921, số khung RLHJA384XMY100401, loại xe hai bánh từ 50-175 cm³, dung tích xi lanh 109 cm³, sản xuất năm 2021, đã qua sử dụng.

4.3. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vừ Thị S3: 1/2 giá trị chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo Lầu A C, loại xe Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B2-178.91, số máy JA52E-0217921, số khung RLHJA384XMY100401, loại xe hai bánh từ 50-175 cm³, dung tích xi lanh 109 cm³, sản xuất năm 2021, đã qua sử dụng.

4.4. Trả lại cho bị cáo Lầu A C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK 8C, màu xanh, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, đã qua sử dụng

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 10/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A X, Lầu A V, Lầu A C, Lầu A P, Lầu A K, Lầu A D.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/3/2026).

Nơi nhận:

- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, VKSND tối cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn